

Số: 32/2023/QĐST-HNGĐ

P, ngày 06 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 319/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1994;
Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Lâm Tấn T, sinh năm: 1992;
Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Lâm Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Lâm Tấn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung Lâm Nguyễn An N, sinh ngày 18/8/2021 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Các đương sự tự thỏa thuận cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp tạm ứng án phí, tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009258 ngày 26/12/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên, nên được hoàn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã H
(*CNKH số 102 ngày 27/11/2020*);
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Thu Hiền